

Bản án số: 192/2025/HS-ST
Ngày: 10-6-2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lê Văn Rồi

2/ Bà Mai Thị Tám

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Lê Văn Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 140/2025/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Quốc S, sinh năm 1968; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không rõ; Chỗ ở hiện tại: Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hồ Văn T1 và bà Nguyễn Thị N; Bị cáo chưa có vợ; Anh chị em ruột có 03 người kể cả bị cáo.

Tiền án; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 04/9/2024 đến nay, bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Lê Hiếu T, sinh ngày 21/7/1975; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm V, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện tại: Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Làm công; Con ông Nguyễn Văn B và bà Lê Thị N1; Bị cáo có vợ tên Trần Thị Đ đã ly hôn năm 2015, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2010; anh chị em ruột có 03 người kể cả bị cáo.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 04/9/2024 đến nay, bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

3/ Họ và tên: Trần Quốc L, sinh ngày 05/12/1993; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở hiện tại: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt

Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Cha: Không rõ họ tên và Mẹ tên Trần Thị T1; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Kiều T2 và có 01 con sinh năm 2018; anh chị em ruột có 04 người kể cả bị cáo.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyên tạm giam từ ngày 04/9/2024 đến nay, bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: 1/ Ông Thạch Ngọc T3, sinh năm 2004; Địa chỉ: Ấp X, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

2/ Ông Huỳnh Tuấn K, sinh năm 2002; Địa chỉ: Tổ 30, ấp Đ, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 14/8/2024, Nguyễn Quốc S được T4 (không rõ nhân thân, lai lịch) thuê làm việc và trả tiền công 400.000 đồng/ngày với nhiệm vụ là nhận các thùng hàng, ghi ngày nhận và số lượng hàng hóa vào quyển tập, trông giữ các thùng hàng, dán đơn hàng lên thùng hàng. Sau đó, S được T4 đưa về phòng trọ trên đường Quốc lộ 22, thuộc ấp T, xã T, huyện C do T4 thuê trước đó để ở và làm việc cho T3.

Đến ngày 24/8/2024, Nguyễn Quốc S gặp Lê Hiếu T giới thiệu cho T4 để làm việc với nhiệm vụ và tiền công như S. Lúc này, T4 ứng trước cho T số tiền 200.000 đồng và đưa 01 bịch ni lông chứa nhiều cuộn băng keo để dán các thùng hàng hóa rồi được S đưa về phòng trọ để ở và làm việc. Về đến phòng trọ, S đưa số điện thoại 0523320535 của T4 để T kết bạn Zalo (tên tài khoản Zalo Bùi Văn T4) để nhận thông tin ghi lên các thùng hàng.

Đến khoảng 10 giờ 00 ngày 04/9/2024, có một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe tải biển số 51D – 708.21 chở 09 thùng giấy chứa pháo nổ đến phòng trọ thì T nhận và cùng tài xế xe tải đưa vào phòng trọ. Sau đó, T4 chạy xe mô tô (không rõ biển số) đến thì S yêu cầu T4 trả tiền công do từ lúc làm đến giờ chưa được trả tiền công và được T4 hẹn đến chiều trả tiền. Đồng thời, T4 hỏi S có kiểm tra hàng hóa chưa thì S trả lời T nhận nên không biết. T4 dùng dao rạch 01 thùng giấy ra kiểm tra bên trong, có S và T thấy biết đó là pháo nổ. Sau khi kiểm tra xong, T4 cùng T dán băng keo lại, T4 sử dụng điện thoại của S chụp hình 09 thùng giấy chứa pháo nổ rồi gửi qua Zalo của T4. Sau đó, T4 nhắn tin qua Zalo cho S với nội dung “Anh hải Buôn Tráp sđt 0819181415; Ghi cho rõ ràng nha bạn; Bình Thuận sđt 0587227269” và S đưa điện thoại cho T xem nội dung để lấy bút lông ghi lên 06 thùng giấy carton (gồm 03 thùng ghi nội dung Anh hải buôn chấp sđt 0819181415 và 03 thùng ghi nội dung Bình Thuận sđt 0587227269), trong đó: S yêu cầu T viết lên 03 thùng giấy chứa pháo nổ với nội dung “mỹ phẩm Bình Thuận với số điện thoại nêu trên”, còn S viết lên 03 thùng giấy với nội dung “mỹ phẩm Buôn Tráp với số điện thoại nêu trên”. Sau khi ghi xong thì T chụp hình 06 thùng giấy đã ghi thông tin gửi qua Zalo cho T4. Đến khoảng 13 giờ 00 cùng ngày

thì có một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô không rõ biển số đến thì T phụ đưa 06 thùng pháo nổ đã viết thông tin lên xe chở đi. Còn lại 03 thùng giấy nêu trên thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện là pháo nổ, có tổng khối lượng 88,6kg (Tám tám phẩy sáu kilôgam).

Quá trình điều tra truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C phối hợp Công an xã T, huyện H tiến hành tạm giữ người đối với Trần Quốc L trong trường hợp khẩn cấp và kiểm tra tạm giữ tang vật là 03 thùng giấy bên trong chứa 36 khối hình hộp nghi là pháo nổ, có tổng khối lượng 59kg và Công an thị trấn BT, huyện K, tỉnh Đắk Lắk kiểm tra 03 thùng giấy do ông Hồ T5 (Sinh năm 1989; Nơi thường trú: Tổ Dân Phố 5, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk) vận chuyển phát hiện bên trong có chứa pháo nổ, tổng khối lượng 58,6kg nên lập biên bản thu giữ.

L khai nhận: Lúc 12 giờ 00 ngày 04/9/2024, L có liên hệ với một người (không rõ lai lịch) qua tài khoản mạng xã hội Telegram “Huy Huy” đặt mua pháo hoa về để bán kiếm lời, tài khoản “Huy Huy” trả lời còn khoảng 30 (ba mươi) khối pháo nổ loại 49 ống với giá 550.000 đồng/khối pháo thì L đồng ý mua. Tài khoản “Huy Huy” nhắn tin số tài khoản số 570111111368 tên Huỳnh Quang L1, Ngân hàng VPBANK để L chuyển tiền mua pháo. Lúc này, L gửi số tài khoản trên cho khách hàng (không rõ nhân thân, lai lịch) đặt mua pháo của L qua Telegram tên “Ông bán diêm” để chuyển số tiền 16.300.000 đồng vào tài khoản trên của tên “Huy Huy”. Sau khi chuyển tiền xong, L yêu cầu “Huy Huy” giao cho L tại địa chỉ Km 38, Quốc lộ 1A, đoạn thuộc Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận và cung cấp số điện thoại 0587227269 để giao pháo. Đây là lần đầu L mua pháo và bán lại cho tài khoản “Ông bán diêm”, khi tài khoản “Ông bán diêm” nhận được pháo sẽ trả riêng cho L số tiền 500.000 đồng.

Đến 18 giờ 50 phút ngày 04/9/2024, L điều khiển xe mô tô biển số 86B4 - 240.03 đến địa điểm Km38, Quốc lộ 1A đoạn thuộc Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận để nhận 03 thùng giấy bên trong có chứa pháo mang về nhà, khi đang trên đường vận chuyển 03 thùng pháo trên gần đến Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận thì bị Công an kiểm tra tra phát hiện bên trong 03 thùng giấy chứa pháo, mỗi thùng chứa 12 khối pháo nổ có tổng khối lượng 59kg. L chưa nhận được tiền từ tài khoản “Ông bán diêm”.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu của Nguyễn Quốc S:

+ 01 (một) điện thoại hiệu SAMSUNG màu đen có số IMEI (khe 1): 353250110939562, IMEI (khe 2): 353276110939567, S dùng liên lạc mua bán pháo nổ;

+ 01 (Một) vở học sinh, S dùng để ghi ngày giao, nhận số lượng pháo;

+ 54 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 88,6kg (tám tám phẩy sáu kilôgam).

- Thu của Lê Hiếu T:

+ 01 (một) điện thoại hiệu SAMSUNG màu đen có số IMEI1:

359752070482263/01, IMEI2: 359753070482261/01, T dùng để trao đổi buôn bán pháo nổ;

+ 01 (một) bút long màu xanh sử dụng để viết thông tin địa chỉ, số điện thoại người nhận trên thùng giấy chứa pháo nổ;

+ 01 (một) dao rọc giấy dùng để mở thùng giấy chứa pháo nổ để kiểm tra số lượng bên trong;

+ 01 (một) cuộn băng keo dùng để dán thông tin địa chỉ, người nhận lên thùng giấy chứa pháo nổ.

- Thu của Trần Quốc L:

+ 36 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn;

+ 01 (một) điện thoại hiệu Realme UI có số IMEI1: 865474055343934, IMEI2: 865474055343926, L không sử dụng để liên lạc buôn bán hàng cấm là pháo nổ;

+01 (Một) điện thoại hiệu OPPO A18 màu đen có số IMEI1: 863178060683950, IMEI2: 863178060683943, L sử dụng liên lạc buôn bán pháo nổ;

+ 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Super Dream mang biển số 86B4 – 240.03.

- Thu giữ của Hồ T5: 36 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 58,6kg (năm tám phẩy sáu kilôgam).

Kết luận giám định số 10447/KL – KTHS ngày 11/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh, kết luận:

+ 36 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn ký hiệu mẫu m₁ cần giám định đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 59,0kg (năm chín phẩy không kilôgam).

+ 54 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn ký hiệu mẫu m₂ cần giám định đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 88,6kg (tám tám phẩy sáu kilôgam).

Kết luận giám định số 10651/KL – KTHS ngày 11/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh, kết luận:

+ 36 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn ký hiệu mẫu m cần giám định đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 58,6kg (năm tám phẩy sáu kilôgam).

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS.CC ngày 20/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử các bị cáo Nguyễn Quốc S, Lê Hiếu T về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c

khoản 3 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và bị cáo Trần Quốc L về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Vào khoảng 16 giờ 15 ngày 04/9/2024, tại ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và chức vụ Công an huyện C phát hiện bắt quả tang Nguyễn Quốc S, Lê Hiếu T đang tàng trữ 54 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 88,6kg (tám tám phẩy sáu kilôgam), nhằm mục đích bán kiếm lời.

Ngoài ra, phát hiện thu giữ của Trần Quốc L 36 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 59,0kg (năm chín phẩy không kilôgam), nhằm mục đích bán kiếm lời.

Đồng thời, phát hiện thu giữ của Hồ T5 36 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 58,6kg (năm tám phẩy sáu kilôgam). Ông T5 không biết bên trong là pháo nổ, vận chuyển cho đối tượng tên Hải Buôn Tráp (không rõ nhân thân, lai lịch).

Nguyễn Quốc S, Lê Hiếu T phải chịu trách nhiệm với tổng số lượng pháo nổ bị bắt quả tang và số pháo đã giúp sức cho đối tượng T4 quản lý và bán cho Trần Quốc L và đối tượng tên Hải Buôn Tráp với tổng khối lượng là 206,2kg (hai không sáu phẩy hai kilôgam).

Hành vi buôn bán pháo nổ của Nguyễn Quốc S, Lê Hiếu T và Trần Quốc L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước đối với việc tàng trữ, vận chuyển, kinh doanh hàng cấm, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Quốc S, Lê Hiếu T đã phạm “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 3 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và bị cáo Trần Quốc L về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Quá trình tố tụng, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo. Đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Quốc S, Lê Hiếu T, Trần Quốc L phạm tội “Buôn bán hàng cấm”;

- Áp dụng dụng điểm c khoản 3 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc S từ 09 (chín) năm đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù;

- Áp dụng dụng điểm c khoản 3 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38

của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Lê Hiếu T từ 09 (chín) năm đến 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù;

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Trần Quốc L từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 vở học sinh, 01 bút long màu xanh sử dụng để viết thông tin địa chỉ, số điện thoại người nhận trên thùng giấy chứa pháo nổ, 01 dao rọc giấy, 01 cuộn băng keo; 54 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 88,6kg; 36 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 50,0kg; 36 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 58,6kg; đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại hiệu SAMSUNG màu đen có số IMEI (khe 1): 353250110939562, IMEI (khe 2): 353276110939567, bị cáo S dùng liên lạc mua bán pháo nổ; 01 điện thoại hiệu SAMSUNG màu đen có số IMEI1: 359752070482263/01, IMEI2: 359753070482261/01, bị cáo T sử dụng liên lạc mua bán pháo nổ; 01 điện thoại hiệu OPPO A18 màu đen có số IMEI1: 863178060683950, IMEI2: 863178060683943, bị cáo L sử dụng liên lạc buôn bán pháo nổ; là công cụ phương tiện các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại hiệu Realme UI có số IMEI1: 865474055343934, IMEI2: 865474055343926, bị cáo L không sử dụng để liên lạc buôn bán hàng cấm là pháo nổ; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại bị cáo L.

- Đối với: 01 xe mô tô hiệu Honda Super Dream mang biển số 86B4 – 240.03. Qua xác minh, bà Nguyễn Thị Thu T6 (Sinh năm 1969; Nơi thường trú: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận), trước đây có sở hữu xe mô tô biển số 86B4-240.03 và xe mô tô trên đã bán lại cho ông Trần Quốc L với số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nhưng không có giấy tờ mua bán mà chỉ bàn giao giấy đăng ký xe mô tô nêu trên vào khoảng năm 2018 – 2019; bị cáo L sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội; đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Các bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo rất ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

Vào khoảng 16 giờ 15 ngày 04/9/2024, tại ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và chức vụ Công an huyện Củ Chi phát hiện bắt quả tang các bị cáo Nguyễn Quốc S, Lê Hiếu T đang tàng trữ 54 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 88,6kg; các bị cáo khai tàng trữ nhằm giúp sức cho đối tượng T4 mua bán kiếm lợi nhuận.

Ngoài ra, phát hiện thu giữ của Trần Quốc L 36 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 59,0kg, bị cáo L tàng trữ nhằm mục đích bán kiếm lời.

Đồng thời, phát hiện thu giữ của ông Hồ T5 36 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 58,6kg. Ông T5 được đối tượng tên Hải Buôn Tráp (không rõ nhân thân, lai lịch) thuê vận chuyển nhưng không biết bên trong là pháo nổ.

Tại Bản Kết luận giám định số 10447/KL – KTHS ngày 11/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh, kết luận:

+ 36 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn ký hiệu mẫu m₁ cần giám định đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 59,0kg (năm chín phẩy không kilôgam).

+ 54 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn ký hiệu mẫu m₂ cần giám định đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 88,6kg (tám tám phẩy sáu kilôgam).

Tại Bản Kết luận giám định số 10651/KL – KTHS ngày 11/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hồ Chí Minh, kết luận: 36 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn ký hiệu mẫu m cần giám định đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 58,6kg (năm tám phẩy sáu kilôgam).

Các bị cáo Nguyễn Quốc S, Lê Hiếu T thừa nhận vì mục đích mong muốn có tiền tiêu xài và thu lợi nhuận; các bị cáo Nguyễn Quốc S và Lê Hiếu T đã có hành

vi đồng phạm giúp sức tên T4 tàng trữ, quản lý và bán cho Trần Quốc L, đối tượng tên Hải Buôn Tráp với tổng khối lượng pháo nổ là 206,2kg, để lấy tiền công thì bị bắt quả tang như trên.

Từ hành vi trên, đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Quốc S, Lê Hiếu T đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 3 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và bị cáo Trần Quốc L đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như đề nghị của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội.

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm hại trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước. Bản thân các bị cáo nhận thức được pháo nổ là mặt hàng Nhà nước cấm kinh doanh, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán. Việc buôn bán, vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt phù hợp, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội và để bảo đảm đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Tuy nhiên cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

Bị cáo Nguyễn Quốc S và bị cáo Lê Hiếu T không phải là chủ mưu mà chỉ là đồng phạm giúp sức cho đối tượng tên T4 thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo cũng không trực tiếp thu lợi bất chính từ hành vi này mà chỉ được đối tượng tên T4 thuê, trả công hàng ngày và các bị cáo chỉ nhận được mỗi bị cáo số tiền 200.000 đồng là tiền công do đối tượng T4 trả.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 vở học sinh dùng ghi ngày giao nhận số lượng pháo; 01 bút long màu xanh đã qua sử dụng để viết thông tin địa chỉ, số điện thoại người nhận trên thùng giấy chứa pháo nổ; 01 dao rọc giấy đã qua sử dụng; 01 cuộn băng keo đã qua sử dụng; 54 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 88,6kg; 36 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối

với nhau bằng dây dẫn là pháo nổ, có khối lượng 59,0kg ; 36 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 58,6kg; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy

- Đối với: 01 điện thoại hiệu SAMSUNG màu đen có số IMEI (khe 1): 353250110939562, IMEI (khe 2): 353276110939567; 01 điện thoại hiệu SAMSUNG màu đen có số IMEI1: 359752070482263/01, IMEI2: 359753070482261/01; 01 điện thoại hiệu OPPO A18 màu đen có số IMEI1: 863178060683950, IMEI2: 863178060683943; là công cụ phương tiện các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại hiệu Realme UI có số IMEI1: 865474055343934, IMEI2: 865474055343926, bị cáo L không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội; Hội đồng xét xử quyết định trả lại bị cáo L.

- Đối với: 01 xe mô tô hiệu Honda Super Dream mang biển số 86B4 – 240.03. Qua điều tra xác định bà Nguyễn Thị Thu T6 (sinh năm 1969; Nơi thường trú: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận) đứng tên sở hữu xe mô tô biển số 86B4-240.03. Vào khoảng năm 2018 – 2019, bà T6 đã bán lại cho bị cáo L với số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nhưng không có giấy tờ mua bán mà chỉ bàn giao giấy đăng ký xe mô tô nêu trên cho bị cáo L; bị cáo đã dùng xe trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[8] Về thu lợi bất chính

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Quốc Svà Lê Hiếu T khai được đối tượng tên T4 trả cho mỗi bị cáo tiền công là 200.000 đồng; xét cần buộc các bị cáo phải nộp số tiền trên sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

[9] Đối với chủ các số tài khoản số 570111111368 tên Huỳnh Quang L1 tại Ngân hàng VPBANK và tài khoản số 9966713335 Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam; đối với chủ các số điện thoại 0819181415, 0877365154 và 0523320535; đối với đối tượng tên T4, chủ tài khoản Zalo Bùi Văn T4 đăng nhập số điện thoại 0523320535 chưa xác định được; đối với xe ô tô tải biển số 51D – 708.21, kết quả xác minh xe ô tô tải trên do ông Phạm Thanh H (sinh năm 1986; Nơi thường trú: 617/53 BĐ, Phường 9, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh) đứng tên sở hữu, chưa xác định được ông H làm gì, ở đâu; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, Viện kiểm sát nhân dân huyện C nhận định tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với chủ các số tài khoản trên, các số điện thoại và đối tượng tên T4 và ông Phạm Thanh H (chủ sở hữu xe ô tô tải biển số 51D – 708.21) liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Viện kiểm sát nhân dân huyện C tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của các đối tượng trên.

Đối với ông Hồ T5 là người chạy xe thuê và không biết hàng hóa trên là pháo nổ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi không xử lý hình sự

là có căn cứ; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[10] Xét cần buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc S, Lê Hiếu T và Trần Quốc L phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

[1.1] Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc S 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2024.

[1.2] Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Lê Hiếu T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2024.

[1.3] Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo bị cáo Trần Quốc L 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2024.

[2] Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 vở học sinh dùng ghi ngày giao nhận số lượng pháo; 01 bút long màu xanh đã qua sử dụng; 01 dao rọc giấy đã qua sử dụng; 01 cuộn băng keo đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại hiệu SAMSUNG màu đen có số IMEI (khe 1): 353250110939562, IMEI (khe 2): 353276110939567; 01 điện thoại hiệu SAMSUNG màu đen có số IMEI1: 359752070482263/01, IMEI2: 359753070482261/01; 01 điện thoại hiệu OPPO A18 màu đen có số IMEI1: 863178060683950, IMEI2: 863178060683943; 01 xe mô tô hiệu Honda Super Dream mang biển số 86B4 – 240.03.

- Trả lại bị cáo Trần Quốc L 01 điện thoại hiệu Realme UI có số IMEI1: 865474055343934, IMEI2: 865474055343926.

Các vật chứng nêu trên được liệt kê theo Lệnh nhập kho vật chứng số 2089/LNK-ĐCSKT ngày 13/12/2024 và Phiếu nhập kho vật chứng số 27/PNK ngày 19/12/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 54 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 88,6kg;

+ 36 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn là pháo nổ, có khối lượng 59,0kg;

+ 36 khối hình hộp kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối chứa 49 ống giấy hình trụ đường kính 2,4cm, dài 10cm được nối với nhau bằng dây dẫn đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 58,6kg.

[3] Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Buộc bị cáo Nguyễn Quốc S và bị cáo Lê Hiếu T phải nộp số tiền thu lợi bất chính mỗi bị cáo là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Thi hành ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc các bị cáo: Nguyễn Quốc S, Lê Hiếu T và Trần Quốc L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Các bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Xuân Lan

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Củ Chi, ngày 02 tháng 8 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 02 tháng 8 năm 2019

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Thanh Thà
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Vĩnh Lộc
2. Bà Nguyễn Thị Nhiên

Tiến hành nghị án vụ án hình sự thụ lý số 108/2019/HSST ngày 26/6/2019 về vụ án “Buôn bán hàng cấm” đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Quang V, sinh ngày 14/3/1999; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp S, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Đăng Q và bà Lê Thị Cẩm H; Bị cáo chưa có vợ, con; Anh chị em ruột có 02 người kể cả bị cáo; Tiền án: không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, bị bắt tạm giam ngày 17/7/2019, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Đào Châu P, sinh ngày 13/9/1998; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp CT, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con bà Đào Thị Hoàng T, Cha: Không xác định; Bị cáo có vợ Trương Thị Hồng

Y, sinh năm 2000 và có 01 con tên Đào Anh K, sinh năm 2018; Tiền án: không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, bị bắt tạm giam ngày 17/7/2019, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Hội đồng xét xử đã thống nhất quyết định:

I. Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 190; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Áp dụng Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

II. Về nội dung:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang V và bị cáo Đào Châu P phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2019.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đào Châu Phong 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2019.

- Áp dụng Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 15 bịch pháo lớn hình dạng giống quả bóng đá, đường kính 2,7cm (mỗi bịch 100 viên); 15 bịch pháo nhỏ hình dạng giống quả bóng đá, đường kính 02cm (mỗi bịch 100 viên).

- 01 vỏ thùng nước trà ô long Tesla.

- 01 vỏ thùng nước suối Lavie.

- 01 túi nilong màu đen.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước gồm:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobel S30, số Imei 510101600060577 và 01 điện thoại di động model LV118, số Imei: 842017118059100.

Các vật chứng nêu trên được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 29 ngày 15/01/2019 (BL48) và Phiếu nhập kho vật chứng số 16/PNK ngày 27/12/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi.

- Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bị cáo Thân Công Toàn phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Toàn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH TMDV Tư Vấn Đầu Tư Hoàn Kim- chi nhánh Thủ Đức và ông Cao Văn Đức có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào lúc giờ ngày 04/5/2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

